

HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG PHÒNG NGỪA XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Thị Huệ

Trường Đại học Lao động - Xã hội

nguyenthihue1310@gmail.com

Nguyễn Khánh Hương Ly

SV Khoa CTXH, Trường Đại học Lao động - Xã hội

nkhuongly@gmail.com

Tóm tắt: Xâm hại tình dục trẻ em đã và luôn là một vấn đề gây bức xúc của xã hội, chưa được phòng ngừa và ngăn chặn triệt để. Những nghiên cứu về các vấn đề có liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em đã được ghi nhận rằng dù bị xâm hại, quấy rối theo hình thức nào thì ngoài những tổn thương về thể chất, họ còn bị ảnh hưởng về tinh thần trầm trọng. Trẻ em luôn là một trong số các đối tượng được hỗ trợ đặc biệt của Công tác xã hội. Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả tiến hành nghiên cứu 200 trẻ em quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội trong độ tuổi từ 10 - 15; 3 lãnh đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; 10 nhân viên công tác xã hội tại quận Cầu Giấy nhằm đánh giá các hoạt động Công tác xã hội trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, qua đó đề xuất giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế. Kết quả cho thấy, mặc dù nhận được những đánh giá tốt nhưng hoạt động công tác xã hội phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội vẫn tồn tại những hạn chế nhất định như chưa phổ biến trong toàn bộ quận, chưa triệt để, mới chỉ xuất hiện ở các địa bàn trung tâm...

Từ khóa: Công tác xã hội, phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, trẻ em

SOCIAL WORK ACTIVITIES IN PREVENTING CHILD SEXUAL ABUSE IN CAU GIAY DISTRICT, HANOI CITY

Abstract: Child sexual abuse has always been a pressing problem in society, which has not been thoroughly prevented. Studies on issues related to child sexual abuse have shown that regardless of the form of abuse or harassment, in addition to damage, they suffer both physical and serious mental problem. Children are always one of the beneficiaries getting special support from social work. In this study, the authors conducted a study on 200 children aged from 10-15 years in Cau Giay district, Hanoi City; 3 officers of the Department of Labor, Invalids and Social Affairs; 10 social workers in Cau Giay District to evaluate social work activities in the prevention of child sexual abuse, thereby proposing solutions to overcome shortcomings and limitations. The results show that despite receiving good evaluations, social work activities to prevent sexual abuse against children remain shortcomings such as this activity has not been propagandized in the whole district, not thoroughly, and only appeared in central areas,...

Keywords: Social work, preventing child sexual abuse, children

Mã bài báo: JHS - 129

Ngày nhận bài sửa: 14/7/2023

Ngày nhận bài: 20/6/2023

Ngày duyệt đăng: 20/7/2023

Ngày nhận phản biện: 2/7/2023

1. Đặt vấn đề

Việt Nam là nước đầu tiên ở Châu Á và là nước thứ hai trên thế giới tham gia ký Công ước quốc tế về quyền trẻ em từ năm 1990, ban hành Luật Bảo vệ, chăm sóc và Giáo dục trẻ em từ năm 2004, Quyết định phê duyệt chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015 của Thủ tướng Chính phủ và ban hành nhiều văn bản, quy định hướng dẫn và thực hiện các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Tuy nhiên, tình trạng ngược đãi, bạo lực, buôn bán, xâm hại tình dục trẻ em, sử dụng trẻ em làm việc trong điều kiện tồi tệ... vẫn chưa được phòng ngừa và ngăn chặn triệt để, thậm chí nhiều vụ việc có tính chất nghiêm trọng và tồn tại trong thời gian dài, gây bức xúc trong dư luận xã hội, để lại nhiều ám ảnh và lo sợ cho nhiều người. Mỗi năm, trung bình Việt Nam có khoảng 2000 trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại được phát hiện và giải quyết, trong đó trẻ em bị xâm hại tình dục chiếm hơn 60%. Những hành vi, vụ việc xâm hại trẻ em chỉ khi chạm ngưỡng hình sự mới bị phát hiện, bị xử lý theo quy định của Bộ luật Hình sự. Những số liệu thống kê về tệ nạn đối với trẻ em được cập nhật vẫn chỉ là phần nổi của tảng băng chìm.

Công tác xã hội (CTXH) là một ngành khoa học, là một nghề chuyên môn mà ngay từ khi ra đời đã phát huy hiệu quả của nó trong việc giải quyết các vấn đề xã hội nói chung và trẻ em bị xâm hại tình dục, có nguy cơ bị xâm hại tình dục nói riêng một cách chuyên nghiệp. Những năm gần đây, vấn đề can thiệp, hỗ trợ và phòng, chống xâm hại tình dục ở trẻ em đã được triển khai trên diện rộng với sự vào cuộc của nhiều cơ quan, tổ chức, trường học... Tuy nhiên, để nghiên cứu và đưa ra phương pháp phòng ngừa, can thiệp mang tính tổng quát ở góc độ của nhân viên CTXH ở Việt Nam còn hạn chế.

Địa bàn quận Cầu Giấy, Hà Nội, nhân viên CTXH tuy có đẩy mạnh hoạt động CTXH về hỗ trợ tìm việc làm cho người có hoàn cảnh khó khăn; hoạt động giúp đỡ những mảnh đời còn khốn khó; hoạt động về bình đẳng giới; hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình... nhưng chưa hoàn toàn triển khai rộng rãi các hoạt động CTXH trong phòng, ngừa xâm hại tình dục với trẻ em, nhóm nghiên cứu triển

khai nghiên cứu “Hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em quận Cầu Giấy, Hà Nội”, nhằm làm rõ thực trạng xâm hại tình dục trẻ em và hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em quận Cầu Giấy, Hà Nội.

2. Tổng quan nghiên cứu

2.1. Nghiên cứu ngoài nước

Từ năm 1999, tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã thực hiện một báo cáo tham vấn về phòng ngừa lạm dụng tình dục trẻ em và đưa ra định nghĩa xâm hại tình dục trẻ em, được khá nhiều tài liệu và các nghiên cứu khác tham khảo, trích dẫn lại, đó là: “Xâm hại tình dục trẻ em là việc lôi kéo trẻ em tham gia vào hoạt động tình dục mà trẻ em đó không hiểu một cách đầy đủ, không có khả năng quyết định ưng thuận một cách có hiểu biết, hoặc hành động diễn ra giữa một trẻ em với một người trưởng thành hoặc với một trẻ em khác mà do độ tuổi và mức độ phát triển, người này có mối quan hệ trách nhiệm, tin tưởng hoặc quyền hành với trẻ, và hành động gây ra nhằm thỏa mãn nhu cầu của người đó.” (WHO, 1999)

Nghiên cứu “Child sexual abuse ten ways protect your kids” (Kathryn, S.Ph.D, 2011) đề cập đến các cách để bảo vệ trẻ khỏi xâm hại tình dục: 1. Khuyến khích con kể chuyện với bạn bè về một ngày của con; 2. Trở thành người hiểu biết về xâm hại tình dục; 3. Chú ý những dấu hiệu nguy hiểm; 4. Luôn biết con bạn ở đâu, với ai; 5. Hãy chắc chắn rằng có nhiều hơn một người lớn giám sát nhóm thanh thiếu niên; 6. Dạy trẻ rằng nguy hiểm có thể đến từ những người mà chúng ta tin tưởng; 7. Tìm liệu pháp điều trị cho nạn nhân; 8. Nắm bắt các dấu hiệu; 9. Hành động nếu bạn nghi ngờ về sự xâm hại; 10. Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu (phòng ngừa, đánh giá, phương pháp trị liệu hiệu quả cho nạn nhân và cả kẻ phạm tội).

Tại các quốc gia như Mỹ, Anh, Úc, New Zealand, Thụy Điển đều có những chương trình hướng dẫn học sinh phòng tránh bị xâm hại từ khi trẻ 3 tuổi, và đặc biệt với độ tuổi 5-8 thì chương trình giáo dục trong nhà trường sẽ có tích hợp nội dung này hoặc thậm chí có hẳn một môn học riêng về giới tính và các mối quan hệ (Sex and Relationship Education) như ở Anh (Austrian Aids & World Vision, 2014a; b; Goldman, 2013; Sinart King & Lynne Benson,

2006; Tổ chức cứu trợ trẻ em Thụy Điển, 2014). Các nghiên cứu chuyên sâu đã khẳng định, trường học đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc giáo dục về giới tính, an toàn cho trẻ vì trong nhiều nền văn hóa, ở nhiều quốc gia thì cha mẹ rất ngần ngại trong việc giáo dục các nội dung này cho trẻ hoặc bản thân họ cũng không đủ hiểu biết, không đủ kỹ năng để truyền đạt cho con (Goldman, 2013). Việc UNESCO (2009) biên soạn một chương trình hoàn chỉnh về giáo dục giới tính, an toàn tình dục cho trẻ với sự cố vấn của các chuyên gia và tham khảo kinh nghiệm thực tiễn của trên 30 quốc gia là một thành tựu rất đáng ghi nhận trong công tác giáo dục phòng, chống bị xâm hại tình dục cho trẻ em.

Công trình nghiên cứu về Giao tiếp giữa mẹ và con về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em (*Mother-child communication about sexual abuse prevention*) (Walsh, K., Brandon và L., & Chirio, L., 2012) cho biết, có 212 bà mẹ Australia đã hoàn thành một cuộc khảo sát trực tuyến về vai trò của giao tiếp giữa mẹ và con về phòng, chống lạm dụng tình dục trẻ em. Theo đó, có 2/3 (67,5%) số người được hỏi đã thảo luận về phòng, chống lạm dụng tình dục trẻ em với con cái, với tỷ lệ khác nhau tùy theo độ tuổi (cao nhất cho các bà mẹ có con từ 5-12 tuổi). Số lượng các chủ đề được thảo luận với con cái khác nhau tùy theo giới tính của trẻ em (số lượng lớn các chủ đề được thảo luận bởi các bà mẹ có con từ 5-12 tuổi). Những phát hiện này cung cấp những hiểu biết mới về giao tiếp giữa mẹ và con về phòng, chống lạm dụng tình dục trẻ em.

Tác giả Hans, Katharian và Jorg (2014) trong công trình nghiên cứu Phòng ngừa xâm hại tình dục: Cập nhật thông tin đóng vai trò cực kỳ quan trọng (*Prevention of sexual abuse: improved information is crucial*) đã chỉ rõ lạm dụng tình dục có thể dẫn đến hậu quả lâu dài, thậm chí kéo dài suốt đời và là một vấn đề nghiêm trọng đối với cá nhân, gia đình và xã hội. Do đó, các biện pháp phòng ngừa ở các mức độ khác nhau được coi là vấn đề sức khỏe cộng đồng. Trẻ vị thành niên cũng như người lớn nên tham gia vào công tác phòng, chống để ngăn chặn tình trạng lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên một cách bền vững. Trong những thập kỷ qua, nhiều chương trình phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em đã được phát

triển cho nhiều nhóm mục tiêu khác nhau (ví dụ như các lớp bồi dưỡng giáo dục con cái, các chương trình thăm viếng tại nhà, giáo dục cộng đồng, các buổi tập huấn cho giáo viên ở các bậc học, chương trình e-Learning của Bộ Giáo dục và Nghiên cứu Liên bang Đức). Nhiều chương trình trong số này đã chứng minh một phần hiệu quả. Tuy nhiên, đến nay chưa có sự đồng thuận trong giới khoa học về các tiêu chí đánh giá tính hiệu quả của các chương trình trong bối cảnh hiện nay.

2.2. Nghiên cứu trong nước

Đề tài “Khảo sát thực trạng lạm dụng tình dục trẻ em và bóc lột tình dục trẻ em tại Hà Nội, Vĩnh Phúc, Đồng Tháp và Thành phố Hồ Chí Minh” do Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội và Trung tâm nghiên cứu về thể giới, gia đình và phát triển CEFACOM thực hiện tháng 12/2009 đã chỉ ra thực trạng lạm dụng tình dục trẻ em ở Việt Nam và những khác biệt so với năm 1990; Những quy định của luật pháp Việt Nam liên quan đến vấn đề này như thế nào và việc thực hiện những chính sách, quy định; Những nguyên nhân chính có thể làm trầm trọng hơn những ảnh hưởng tiêu cực lên nạn nhân và gia đình của họ cũng như quy trình, thủ tục trong việc xác định, phơi bày, báo cáo điều tra và trợ giúp các nạn nhân trong các vụ việc ở 4 tỉnh thành được lựa chọn nghiên cứu (Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội & CEFACOM, 2009).

Đề tài “Nghiên cứu luận cứ, đề xuất mô hình phối hợp liên ngành trong giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em” do Học viện Cảnh sát nhân dân tổ chức chủ trì, với cơ quan chủ quản đề tài là Bộ Công An thực hiện vào năm 2019-2020 đã xây dựng được cơ sở khoa học, đánh giá việc phối hợp liên ngành trong công tác giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em; nghiên cứu kinh nghiệm của một số nước trên thế giới và đề xuất các giải pháp về chính sách, cơ chế để thực hiện mô hình phối hợp liên ngành trong công tác giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em (Hoan, 2022).

Đề tài “Phòng ngừa các tội phạm xâm hại tình dục trên địa bàn Thành phố Hà Nội” của tác giả Lưu Hải Yến đi sâu phân tích tình hình tội phạm của nhóm tội phạm xâm hại tình dục, đưa ra một số

nguyên nhân và đề xuất được các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa tình hình tội phạm phù hợp với đặc điểm cụ thể và yêu cầu phòng ngừa tình hình tội phạm của các tội phạm xâm hại tình dục trên địa bàn Thành phố Hà Nội trong thời gian tới (Yến, 2016).

Trong hội thảo “Phòng chống lạm dụng trẻ em từ lý luận đến thực tiễn” được thực hiện bởi Trung tâm nghiên cứu Sức khỏe Gia đình và Phát triển cộng đồng CEFACOM tại Hà Nội, tháng 11 năm 2017 đã cung cấp thông tin về đường dây tư vấn hỗ trợ trẻ em (18001567 - hoạt động từ năm 2004) nay là Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111, trực thuộc Cục Trẻ em (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), là dịch vụ công tiếp nhận thông tin, tư vấn và kết nối dịch vụ qua điện thoại đã góp phần can thiệp, trợ giúp cho nhiều đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Trong số hàng nghìn ca tư vấn thì các cuộc gọi về vấn đề trẻ em bị xâm hại tình dục trong thời gian nói trên đã trở thành một vấn đề nóng và những trẻ em này thực sự cần hỗ trợ để các em có thể vượt qua những khó khăn vô cùng lớn này. Dịch vụ công tiếp nhận thông tin, tư vấn và kết nối dịch vụ qua điện thoại để hỗ trợ trẻ em bị xâm hại tình dục chính là một trong những dịch vụ của nghề CTXH cần được khai thác theo hướng của nghề CTXH để việc trợ giúp cho trẻ bị xâm hại tình dục chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Phương pháp nghiên cứu tài liệu

Phương pháp này được sử dụng xuyên suốt quá trình nghiên cứu của đề tài.

Nguồn tài liệu nghiên cứu được sử dụng cho đề tài được khai thác từ 2 mảng chính sau:

Phân tích tài liệu, tìm hiểu tổng quan các nghiên cứu trong nước về hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục ở trẻ em qua sách báo, tạp chí, và mạng Internet.

Báo cáo tổng kết hàng năm của quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, các báo cáo của các tổ chức liên quan để biết tình hình phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em tại cộng đồng.

3.2. Phương pháp điều tra bảng hỏi

Điều tra bảng hỏi tiến hành khảo sát trực tiếp với khách thể nghiên cứu nhằm thu thập thông tin để

làm rõ mục thực trạng các hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em tại địa phương. Từ đó đánh giá về khả năng, nhu cầu và dịch vụ hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục.

Mẫu nghiên cứu: nhóm tác giả tiến hành chọn 200 trẻ em trong độ tuổi 10-15 của quận Cầu Giấy, Hà Nội để thu thập thông tin, số liệu về trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục có được hỗ trợ dịch vụ CTXH tại địa phương không, các dịch vụ CTXH có phù hợp với nhu cầu của trẻ hay không, những thông tin thu thập được bằng phương pháp điều tra bảng hỏi sẽ làm cơ sở cho tác giả đề xuất những giải pháp thiết thực để các hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em.

3.3. Phương pháp quan sát

Phương pháp quan sát là phương thức cơ bản để nhận thức sự vật, hiện tượng, được sử dụng trong suốt quá trình nghiên cứu và trong nhiều giai đoạn như: tìm hiểu về địa bàn nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, tìm hiểu nhu cầu của trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục.

3.4. Phương pháp phỏng vấn sâu

Phỏng vấn sâu được tiến hành với: Phỏng vấn 02 cán bộ phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH), 10 trẻ em độ tuổi 10-15 có nguy cơ bị xâm hại tình dục tại quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

4. Kết quả và thảo luận

4.1. Hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em tại quận Cầu Giấy, Hà Nội

Khảo sát thực tế cho thấy, việc triển khai các hoạt động mang mục đích phòng ngừa trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em tại quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội đã được triển khai và có những thành tựu nhất định thông qua các hình thức như triển khai tuyên truyền bằng hình thức phát tờ rơi, treo băng-rôn; xây dựng mạng lưới hỗ trợ trong cộng đồng; tổ chức tập huấn, tọa đàm nâng cao nhận thức với mục đích giáo dục, tổ chức các câu lạc bộ, các hình thức nhóm hỗ trợ... Tuy nhiên, số liệu thực tế cho thấy hiệu quả của các hoạt động này chưa thực sự được đánh giá cao trong thời gian qua.

Bảng 1. Mức độ triển khai các hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em quận Cầu Giấy, Hà Nội

Hình thức truyền thông Tần suất	Tuyên truyền bằng các hình thức phát tờ rơi, băng-rôn...		Xây dựng mạng lưới hỗ trợ trong cộng đồng		Tập huấn, tọa đàm nâng cao nhận thức		Tổ chức câu lạc bộ, hoạt động theo đội nhóm	
	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)
Không bao giờ	7	3.5	13	6.5	3	1.5	11	5.5
Hiếm khi	11	5.5	17	8.5	7	3.5	9	4.5
Thỉnh thoảng	119	59.5	20	10	15	7.5	121	60.5
Thường xuyên	42	21	133	66.5	126	63	39	19.5
Rất thường xuyên	21	10.5	17	8.5	49	24.5	10	5
Tổng số	200	100	200	100	200	100	200	100

Nguồn: Kết quả khảo sát, 2022

Các hoạt động phòng ngừa giúp người dân nâng cao nhận thức về xâm hại tình dục trẻ em, nguyên nhân, hậu quả và các biện pháp phòng tránh. Ngoài ra, hoạt động phòng ngừa còn cung cấp cho người dân các kiến thức về luật phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, kiến thức về quyền trẻ em, giáo dục tư tưởng, từng bước xóa bỏ tư tưởng lạc hậu, cổ hủ và sự an toàn của trẻ trong xã hội nhiều bất cập như hiện nay, chia sẻ kinh nghiệm sống, kinh nghiệm ứng xử... Tổ chức, cổ vũ hành động vì quyền trẻ em, kêu gọi mọi người tham gia vào công cuộc phê phán, đấu tranh chống xâm hại tình dục trẻ em. Các hoạt động phòng ngừa còn mang đến cho quần chúng những cái nhìn phê phán với các hành vi phá vỡ trật tự an toàn xã hội, xâm phạm quyền trẻ em với thông điệp xã hội sẽ không bao dung với những hành vi này.

Trên thực tế, kết quả khảo sát về tần suất triển khai các hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tại địa bàn nghiên cứu cho thấy: quận Cầu Giấy có triển khai đầy đủ các hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em như phát tờ rơi, treo băng-rôn khẩu hiệu; tổ chức tập huấn, tọa đàm; thành lập mạng lưới hỗ trợ; xây dựng các câu lạc bộ, nhóm... Ngoài ra, các hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em đặc biệt như truyền thông, sinh hoạt các câu lạc bộ chưa thu hút được nhiều thành viên tham gia vì người dân cho rằng đó là các kiến thức vô bổ, không ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình họ, họ không quan tâm. Nội dung sinh hoạt còn chưa phong phú, tổ chức lặp đi, lặp lại nên dễ gây nhàm chán. Điều này dẫn đến các thành viên trong các câu lạc bộ, nhóm không tham gia đầy đủ, tích cực. Số

lượng thành viên ngày càng giảm sút. Cán bộ tuyên truyền còn ít, thiếu kỹ năng khiến cho các thành viên khó tiếp thu được các kiến thức, nội dung mà các cán bộ truyền đạt. Hơn nữa, đa số người dân còn bận làm ăn, kiếm tiền, chăm sóc gia đình, không có thời gian tham gia.

4.1.1. Tuyên truyền bằng các hình thức phát tờ rơi, băng-rôn

Nhóm nghiên cứu tập trung khảo sát hình thức truyền thông và mức độ tần suất của các hình thức truyền thông về nội dung phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em trên địa bàn quận Cầu Giấy, Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy trong số những hoạt động truyền thông triển khai trên địa bàn, ta thấy hoạt động phát tờ rơi, treo băng-rôn và tổ chức các buổi tập huấn, tọa đàm được triển khai nhiều hơn cả. Thực trạng này ảnh hưởng bởi đặc điểm địa lý địa bàn quận Cầu Giấy rất lớn, hình thức phát thanh trên loa không mang lại hiệu quả, thay vào đó là các hình thức tổ chức tập huấn, tọa đàm vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm hoặc cuối tuần, buổi tối và hình thức treo băng-rôn, phát tờ rơi. Khi đó, đội ngũ cán bộ xã hội, văn hóa, phụ trách mảng trẻ em sẽ đến nhà văn hóa của các phường, tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ phát tờ rơi, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em.

“UBND các phường, tổ cũng đã triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em: Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tuyên truyền thông qua các kỳ họp tại các phường được 600 lượt. Thực hiện treo 60 pa-nô, 80 băng-rôn khẩu hiệu tuyên truyền cho Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết

trung thu... Phối hợp với Chi hội Phụ nữ các phường tổ chức Hội nghị gặp mặt, tọa đàm nhân hưởng ứng Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu với hơn 2.400 lượt người tham gia. Bên cạnh đó, tuyên truyền lưu động về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, tuyên truyền hướng tới tổ chức ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6 và Tết trung thu lành mạnh năm 2021 được 15 buổi tại các phường của quận; Tổ chức tuyên truyền kiến thức pháp luật trong đó có lồng ghép nội dung phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em được 17 buổi với 9.584 lượt người nghe. Đặc biệt, tập trung cao điểm vào các ngày lễ: Quốc tế Thiếu nhi (1/6); Tết Trung thu..." (Kết quả phỏng vấn sâu ông H.X.D., cán bộ Phòng LĐ-TB&XH quận Cầu Giấy).

Bên cạnh đó, kết quả phỏng vấn sâu nhóm trẻ em trên địa bàn quận cho biết, những nội dung truyền thông họ nhận được gắn với những vấn đề liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em như sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, đặc biệt là những nội dung gắn với phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em như kiến thức về các kỹ năng ứng phó trong trường hợp bị có nguy cơ bị xâm hại, thông tin về các nguồn hỗ trợ đối với trẻ em bị xâm hại, có nguy cơ bị xâm hại.

"Trước đây trên đường đi học, em có gặp biến thái trên cầu đi bộ ở đường Trần Duy Hưng khoảng 2-3 lần, em chỉ biết khóc rồi chạy xuống khỏi cầu đi bộ. Từ khi có những đoàn về trường học hướng dẫn, tuyên truyền về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, em mới biết khi rơi vào trường hợp gặp biến thái trên đường mà mình đang đi một mình, mình nên nhờ sự giúp đỡ của người lớn gần đó. Sau đó, em còn được các chú công an cung cấp các số điện thoại như là đường dây nóng (111, 113, 1900.54.55.59, 1800.90.69), tuy có dây số dài nhưng em đã cố ghi nhớ để nếu mình gặp trường hợp xấu thì mình có thể liên lạc nhờ giúp đỡ." (Kết quả phỏng vấn sâu em NTHA, 14 tuổi, học sinh trường THCS Trung Hòa).

4.1.2. Về xây dựng mạng lưới hỗ trợ trong cộng đồng

Mạng lưới hỗ trợ trong cộng đồng có vai trò quan trọng trong việc phát hiện các trường hợp có biến thái quanh khu vực có nhiều trẻ em hoặc các trường học, đồng thời phát hiện những trường hợp trẻ bị xâm hại tình dục. Thực chất đó là đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em có những kiến thức, kỹ năng nhất định trong lĩnh vực phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Các hội, nhóm, đoàn thể có vai trò rất quan trọng trong phát hiện và can thiệp kịp thời các hành vi xâm hại tình dục trẻ em và các hành vi gây mất trị an khác.

"Mỗi phường trong quận đều thành lập nhóm nòng cốt gồm các thành phần khác nhau như tổ trưởng tổ dân phố, cán bộ phụ nữ, cán bộ đoàn thanh niên, có cả công an viên... để cùng nhau phối hợp phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Khi địa phương phường mình phụ trách có những vụ việc xâm hại, quấy rối tình dục trẻ em, nắm được tình hình, họ cùng nhau tham gia vào các công việc hỗ trợ giải quyết các vụ việc như báo cáo hành vi cho cơ quan công an, đảm bảo an toàn cho trẻ em..." (Kết quả phỏng vấn sâu bà TTH, cán bộ phòng LĐ-TB&XH, quận Cầu Giấy)

Kết quả khảo sát cho thấy quận Cầu Giấy đã có những hoạt động nhằm xây dựng mạng lưới cán bộ hỗ trợ phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em trong cộng đồng. Cụ thể, có tới 75% người tham gia khảo sát rằng địa phương nơi họ sinh sống có các hội nhóm phòng ngừa xâm hại tình dục đối với trẻ em. Những người tham gia trong mạng lưới hỗ trợ phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em có thể là nhân viên CTXH các phường, nhân viên văn hóa, cán bộ phụ nữ, cán bộ đoàn thanh niên, bí thư UBND phường, công an viên phường... Họ được tập hợp thành mạng lưới với những vai trò khác nhau trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. 10% thì đánh giá với tần suất là thỉnh thoảng, 8,5 % cho rằng có khá ít và 6,5% trả lời không biết trên địa bàn mình sinh sống có mạng lưới hỗ trợ phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em hay không. Điều này đặt ra vấn đề hiệu quả hoạt động của mạng lưới và sự phổ biến của mạng lưới trong cộng đồng chưa thực sự sâu sát đến mọi tầng lớp người dân trong cộng đồng. Điều này phần nào cũng cho thấy còn số ít người dân chưa quan tâm về hoạt động bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị xâm hại tình dục, nhưng đội ngũ mạng lưới hỗ trợ phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tương đối có đủ kiến thức, kỹ năng phục vụ công việc.

"Toàn quận có 8/8 phường có nhóm phòng ngừa bạo lực gia đình. Mô hình câu lạc bộ "Chung tay bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục" luôn được Ban chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em quận chỉ đạo các đơn vị chú trọng và duy trì. Ban chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em quận đã phối hợp cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ quận chỉ đạo và thành lập mô hình CLB "Vì trẻ em quận Cầu Giấy" từ năm 2019 với 57 thành viên tham gia. Đến năm 2021, tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình. Quận đã triển khai phối hợp đăng ký cho 71 đại biểu thuộc 8 nhóm phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tham gia lớp tập huấn về công tác bảo vệ trẻ em. Tổ chức

thành công chuyển học tập kinh nghiệm công tác bảo vệ trẻ em cho các lãnh đạo cơ quan, đơn vị trung ương và lãnh đạo cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc quận với 54 lãnh đạo tham gia; Phối hợp với các phòng, ban, tổ chức đoàn thể thực hiện công tác bảo vệ trẻ em và thực hiện các mô hình ngăn ngừa, giảm thiểu xâm hại tình dục trẻ em. Ngày 16/5/2021 tổ chức tập huấn cho 75 cán bộ lãnh đạo quản lý cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể, lãnh đạo UBND các phường, tổ về công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Ban chỉ đạo Công tác trẻ em phường đã phối hợp với Ban chỉ đạo Công tác trẻ em quận cấp phát 370 quyển tài liệu về chuyên đề Hướng dẫn phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em đến Ban chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em 8 phường trên địa bàn toàn quận có nội dung về Luật Bảo vệ trẻ em và các biện pháp phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em". (Kết quả phỏng vấn sâu bà T.T.H., cán bộ Phòng LĐ-TB&XH quận Cầu Giấy).

4.1.3. Về việc tổ chức các câu lạc bộ, hoạt động theo đội nhóm

Việc thành lập các câu lạc bộ (CLB) nhằm mục đích nâng cao hiệu quả phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em là rất cần thiết. Khi tham gia CLB, các đối tượng trẻ em, trẻ em có nguy cơ là nạn nhân của xâm hại tình dục hay thậm chí là người dân, gia đình sẽ trở thành là thành viên nhóm, họ có cơ hội tiếp nhận thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng nhằm phòng tránh xâm hại tình dục với trẻ em cho chính con em mình và lan tỏa tới những thành phần khác trong cộng đồng; những tấm gương điển hình trong hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị xâm hại được nêu lên trong các buổi sinh hoạt để mọi người học hỏi. Đối với các trường hợp đang có khúc mắc sẽ được các thành viên chung tay tìm hướng giải quyết.

Kết quả khảo sát chỉ ra rằng ở quận Cầu Giấy, Hà Nội đã triển khai tổ chức thành lập các CLB trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Các CLB này tập trung ở các trường học, mang hình thái câu lạc bộ, đội nhóm bạn cùng trường. Tuy nhiên, việc thành lập các CLB diễn ra đa phần ở mức độ thỉnh thoảng (60.5%), tổ nhóm hoạt động với mục đích nâng cao hiệu quả phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em như: CLB Chung tay bảo vệ trẻ em khỏi xâm hại tình dục, CLB Quyền trẻ em, CLB Vì trẻ em quận Cầu Giấy... Bên cạnh đó, vẫn có 5.5% người được hỏi trả lời không có CLB hoạt động trên địa phương mình sinh sống, nhóm người này chủ yếu

rơi vào những người không có con theo học tại các trường học trên địa bàn, hoặc bởi đặc thù công việc khiến họ không có sự quan tâm với những vấn đề này.

Hiện nay, toàn quận đã thành lập được 10 CLB bảo vệ trẻ em, 8 nhóm phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Ban chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em quận đã tham mưu cho UBND các phường ra quyết định thành lập Nhóm phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, mỗi nhóm gồm 12-15 thành viên do đồng chí trưởng khu làm nhóm trưởng. Đồng thời, hướng dẫn xây dựng đề cương các nội dung hoạt động tại các buổi sinh hoạt, kiểm tra giám sát hoạt động của các CLB, hướng dẫn CLB thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ sinh hoạt CLB vì trẻ em tại khu dân cư.

"Việc thành lập CLB đã tạo điều kiện tốt để chúng tôi tuyên truyền kiến thức về xâm hại tình dục trẻ em cho người dân, đặc biệt là có các hoạt động can thiệp, báo cáo lên cơ quan công an kịp thời đối với nạn nhân của xâm hại tình dục trẻ em... Đến nay toàn quận đã có 8/8 phường có CLB với 667 thành viên. Trong năm, các CLB đã tổ chức sinh hoạt được 59 cuộc/4.026 lượt người tham gia. Qua đó, nhận thức của thành viên CLB được nâng lên rõ rệt, các thành viên tham gia CLB gần bó hơn, cùng nhau xây dựng mạng lưới hỗ trợ trẻ em, phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em hiệu quả hơn." (Kết quả phỏng vấn sâu chị Đ.H.M., 40 tuổi, cán bộ phụ nữ - nhân viên CTXH tại quận Cầu Giấy).

4.2. Đánh giá kết quả đạt được và những vấn đề tồn tại của hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em quận Cầu Giấy, Hà Nội

Kết quả khảo sát tại Bảng 2 cho thấy các hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em quận Cầu Giấy được đánh giá chủ yếu ở mức độ hiệu quả và ít hiệu quả. Điều này cho thấy hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tại quận Cầu Giấy, Hà Nội đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kết quả khảo sát với 80 trẻ em trong độ tuổi 10-15 trên địa bàn quận cho thấy đa phần những hoạt động CTXH được triển khai trên địa bàn nhằm mục đích phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em đều được đánh giá ở mức độ hiệu quả và rất hiệu quả. Có một vài hoạt động như sửa đổi chính sách, chương trình địa phương cho phù hợp; hoặc xử phạt nghiêm minh các trường hợp có hành vi xâm hại tình dục với trẻ em được đánh giá không hiệu quả. Việc xử phạt nghiêm minh các trường hợp gây ra hành vi xâm hại tình dục với trẻ em (phạt tù) tưởng như dễ thực hiện nhưng

trong thực tế lại rất khó triển khai. Bởi lẽ, nạn nhân là trẻ em, là những người chưa đủ nhận thức về tính nghiêm trọng của sự việc, đồng thời không đủ dũng cảm để có thể tố cáo. Bên cạnh đó, có thể chính gia đình nạn nhân cũng có những quan điểm sai lệch trong xử lý với các tình huống bị xâm hại tình dục với trẻ em như nhần nhện, bỏ qua, thậm chí che giấu cho

hành vi xâm hại tình dục với trẻ em mà con em mình phải chịu đựng vì sợ tai tiếng. Qua đây ta thấy, mặc dù nhận được những đánh giá tốt về hiệu quả các hoạt động CTXH phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em nhưng vẫn tồn tại những đánh giá hiệu quả còn hạn chế của các hoạt động CTXH phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tại địa phương.

Bảng 2. Mức độ hiệu quả các hoạt động phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em quận Cầu Giấy, Hà Nội

Hoạt động phòng ngừa	Tuyên truyền bằng các hình thức phát tờ rơi, băng-rôn,...		Xây dựng mạng lưới hỗ trợ trong cộng đồng		Tập huấn, tọa đàm nâng cao nhận thức		Tổ chức câu lạc bộ, hoạt động nhóm	
	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (n=200)	Tỷ lệ (%)
Không hiệu quả	35	17.5	19	9.5	33	16.5	31	15.5
Ít hiệu quả	83	41.5	53	26.5	34	17	52	26
Hiệu quả	47	23.5	66	33	67	33.5	69	34.5
Rất hiệu quả	35	17.5	62	31	66	33	48	24
Tổng số	200	100	200	100	200	100	200	100

Nguồn: Kết quả khảo sát, 2022

Theo số liệu thống kê, rà soát, toàn quận hiện có trên 7000 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; phần lớn số trẻ em này sống trong gia đình nghèo, cận nghèo, gia đình có vấn đề xã hội (như cha, mẹ ly hôn, ly thân, bạo lực gia đình, có người nhiễm HIV/AIDS, nghiện ma túy, trẻ em sống trong gia đình có cả cha và mẹ đi làm ăn xa...). Các gia đình này còn gặp rất nhiều vấn đề khó khăn trong cuộc sống nên ít quan tâm, thậm chí không quan tâm đến con, em mình vì vậy nhóm trẻ này dễ bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội, bị xâm hại, lao động sớm...

Những năm qua, các cấp, các ngành trong quận đã nghiêm túc, tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện chính sách pháp luật về bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em; ban hành các văn bản và triển khai thực hiện tại các đơn vị, địa phương. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về trẻ em; Sở LĐ-TB&XH tham mưu UBND quận ban hành và triển khai thực hiện nhiều văn bản như Quyết định, Kế hoạch, Chương trình hành động về bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em trên phạm vi toàn quận.

Cán bộ phòng LĐ-TB&XH cho biết, các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng ngừa xâm hại trẻ em được toàn quận đẩy mạnh bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao

nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội trong việc phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, đồng thời giúp trẻ em nâng cao hiểu biết, kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trước nguy cơ bị xâm hại tình dục. Giai đoạn 2018-2021, Sở LĐ-TB&XH đã tổ chức hội nghị, tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nâng cao năng lực bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em cho đại biểu là thành viên Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em và nhóm công tác liên ngành, cán bộ làm công tác trẻ em ở các cấp; cộng tác viên cấp thôn, thành viên câu lạc bộ trợ giúp trẻ em tại cộng đồng; cho trẻ em và cha/mẹ, người chăm sóc trẻ em...

Hàng năm, Sở LĐ-TB&XH đều chỉ đạo các địa phương tổ chức các cuộc rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên phạm vi toàn quận, đặc biệt là trẻ bị xâm hại tình dục; chỉ đạo, theo dõi, cập nhật dữ liệu trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em; phối hợp, chỉ đạo xây dựng và duy trì hoạt động các mô hình, điểm tư vấn, CLB về bảo vệ, chăm sóc trẻ em như: Mô hình trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, Mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em (Diễn đàn trẻ em, Thăm dò ý kiến trẻ em...), Mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, Nhóm trẻ em nông cốt, Điểm tư vấn tại cộng đồng và trường học... Việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ

bị xâm hại và trẻ em bị xâm hại được chú trọng hơn. Các vụ việc xâm hại trẻ em cơ bản được xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định góp phần phòng ngừa và phạm, tội phạm xâm hại trẻ em.

4.3. Đề xuất giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em quận Cầu Giấy, Hà Nội

4.3.1. Giải pháp về trình độ, kỹ năng chuyên môn và thái độ của nhân viên công tác xã hội

- Về trình độ

Cần chú trọng công tác tổ chức đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình và phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, đặc biệt về chất lượng trình độ chuyên môn. Thường xuyên củng cố, kiện toàn và đảm bảo đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, nhất là cán bộ tại các phường; phát huy vai trò nhân viên CTXH phường để phối hợp tác nghiệp công tác cụ thể tại cơ sở.

Cần quan tâm tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn chuyên môn thường kỳ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên CTXH làm công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Thông qua đó, đội ngũ nhân viên CTXH được tiếp cận những kiến thức chuyên môn còn thiếu, cập nhật cách thức triển khai những thông tin liên quan đến triển khai luật pháp, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật...

- Về kỹ năng chuyên môn

Đội ngũ nhân viên CTXH, cán bộ thực hiện công tác phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em địa phương cần được tạo điều kiện tốt để thực hiện nhiệm vụ, khẳng định được vai trò vị trí của mình trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tại địa phương. Điều này trước hết được khẳng định thông qua kỹ năng làm nghề của mỗi cán bộ, nhân viên CTXH. Do đó, cần có nhiều hoạt động tập huấn, học tập, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên CTXH. Bên cạnh đó, bản thân mỗi nhân viên CTXH cần có ý thức tự rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp của mình thông qua quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Địa phương cần tổ chức những buổi tổng kết kết quả thực hiện công tác phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em hàng quý, hàng năm. Đây là cơ hội chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi, học tập, rèn luyện kỹ năng thực hiện nghề nghiệp cho đội ngũ nhân viên CTXH, cán bộ công tác trong lĩnh vực phòng ngừa bạo lực gia đình.

- Về thái độ

Bên cạnh những giải pháp nâng cao trình độ, kỹ năng của nhân viên CTXH, chúng ta cũng cần quan tâm đến vấn đề thái độ, tâm huyết trong thực hiện nhiệm vụ của nhân viên CTXH. Thực tế và phân tích ở trên đã cho thấy một trong những yếu tố tác động không nhỏ đến hiệu quả phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em là thái độ của chính nhân viên CTXH. Thái độ ảnh hưởng đến tâm huyết, lòng nhiệt tình của nhân viên CTXH trong thực hiện nhiệm vụ, điều này cũng tác động tới sự hợp tác, chia sẻ, mong muốn được giúp đỡ của chính những trẻ em là nạn nhân của xâm hại tình dục, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục. Do đó, cần quan tâm đến hình thành thái độ, tâm huyết, sự chuyên nghiệp, nhiệt tình của đội ngũ nhân viên CTXH tại địa phương. Điều này đòi hỏi người dân, chính quyền phải nhận thức và đánh giá đúng vai trò cũng như vị trí của nhân viên CTXH, nhân viên CTXH cần được nhìn nhận tốt hơn, đúng hơn và được tôn trọng hơn, cần được cộng đồng, người dân đánh giá nghề nghiệp cao hơn. Đây là yếu tố thúc đẩy thái độ nghề nghiệp của nhân viên CTXH thật sự chuyên nghiệp, yêu nghề, tâm huyết với nghề. Nhân viên CTXH cần phải luôn học hỏi để trau dồi kiến thức, nâng cao năng lực, trình độ, chuyên môn; đồng thời phải linh hoạt, linh động trong việc giải quyết, can thiệp, trợ giúp các trường hợp. Bên cạnh đó, cần quan tâm tới chế độ đãi ngộ, chính sách tiền lương của đội ngũ nhân viên CTXH nhằm khuyến khích họ trong công tác thực hiện nhiệm vụ.

4.3.2. Giải pháp về nhận thức của cộng đồng

Nâng cao nhận thức của mọi người và cộng đồng về xâm hại tình dục trẻ em và phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Điều này đòi hỏi cần thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục, truyền thông về phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em thông qua tổ chức các hình thức truyền thông rộng rãi dưới nhiều hình thức cho cán bộ lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể, các báo cáo viên, từ đó truyền thông xuống hộ gia đình và nhà trường, lớp học, các cơ sở chăm sóc trẻ có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng các tiểu phẩm, cuộc thi, tờ rơi, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về xâm hại tình dục với trẻ em qua hệ thống loa phát thanh, tờ rơi, họp phường tổ, tập huấn... Nâng cao nhận thức về xâm hại tình dục trẻ em, hậu quả của xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em cho người dân trong mọi lứa tuổi, để tất cả

mọi người nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò và trách nhiệm của mình trong xã hội. Qua đó, nâng cao nhận thức của người dân không coi xâm hại tình dục với trẻ em là riêng hay là vấn đề của các cá nhân mà phải nhận thức là vấn đề xã hội và cần giải quyết nó bằng các chính sách và luật pháp thích hợp.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, tập trung tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng có nguy cơ phù hợp với mỗi cộng đồng dân cư. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các đoàn thể, hệ thống thông tin đại chúng, hoạt động của các thiết chế ngành văn hóa - thông tin; tổ chức các cuộc thi, hội nghị, hội thảo để tạo sản phẩm truyền thông ngày càng phong phú, đa dạng, thực sự hiệu quả. Cần đa dạng hóa chủ đề/nội dung tuyên truyền. Bên cạnh các văn bản, chính sách, pháp luật về xâm hại tình dục với trẻ em thì cần thêm một số nội dung khác như: kỹ năng ứng ứng phó trước nguy cơ bị xâm hại tình dục; pháp luật Việt Nam đối với việc xử lý các trường hợp có hành vi xâm hại tình dục trẻ em...

4.3.3. Giải pháp về kinh phí

Tăng cường xã hội hóa trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp các nguồn lực xã hội cho công tác gia đình và phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em.

Bên cạnh đó, cần thiết lập quỹ phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em để các chương trình phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em có thể triển khai và đạt hiệu quả trong thực tiễn. Để thực hiện giải pháp này, một mặt có thể xin hỗ trợ từ ngân sách của Nhà nước, mặt khác cần huy động mạnh mẽ nguồn lực đóng góp của các cá nhân, các nhà hảo tâm, các tổ chức xã hội và quốc tế. Số tiền gây quỹ dành chi trả cho việc chăm sóc, hỗ trợ và cứu giúp các nạn nhân bị xâm hại tình dục trong các chương trình hành động của địa phương về những tổn thương (thể chất, tâm lý) và vấn đề kinh tế, việc làm bền vững cho trẻ em là nạn nhân của xâm hại tình dục; truyền thông về lĩnh vực phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Nếu quỹ phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em vận hành hiệu quả, sẽ giúp cho các nạn nhân đặc biệt là trẻ em phụ thuộc kinh tế mạnh dạn tố cáo những kẻ gây ra hành vi xâm hại tình dục. Bởi lẽ, có rất nhiều trẻ em và gia đình trẻ không dám tố cáo kẻ gây ra hành vi xâm hại tình dục, trong đó có một nguyên nhân rất quan trọng là họ sợ mọi người bàn tán, ánh mắt dư luận. Trong trường hợp kẻ xâm hại là người thân của trẻ, gia đình trẻ sẽ có thể che giấu.

4.3.4. Giải pháp về cơ chế quản lý của địa phương

Quận Cầu Giấy, Hà Nội thường xuyên củng cố, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình và phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em ở các cấp; triển khai các văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em...

Tổ chức sơ, tổng kết theo định kỳ để đánh giá và nhân rộng các mô hình phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em hoạt động có hiệu quả; biểu dương.

Tăng cường hiệu lực pháp luật ở các phường trên địa bàn quận, trợ giúp pháp lý, tuyên truyền pháp luật, tư vấn cho trẻ em và gia đình trẻ; giải quyết thực trạng không nghiêm túc thực hiện pháp luật.

4.3.5. Giải pháp khác

Tăng cường đội ngũ cán bộ CTXH, cán bộ trẻ, lực lượng tình nguyện viên trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Bởi lẽ địa bàn quận Cầu Giấy khá rộng, các hoạt động phòng ngừa tập trung đôi khi khó thu hút được sự chú ý của người dân. Chúng ta cần có đội ngũ cán bộ CTXH dày dề để triển khai tới từng phường, tổ hỗ trợ phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em. Xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên về công tác phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tại cộng đồng. Phát huy vai trò phối hợp giữa Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ, nhóm phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, địa chỉ tin cậy, đường dây nóng, tình nguyện viên trong việc phát hiện, can thiệp, hỗ trợ, trợ giúp nạn nhân.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng đội ngũ nhân viên CTXH. Hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng đội ngũ của nhân viên CTXH trong công tác phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em phải là hoạt động thường xuyên nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng các hoạt động phòng ngừa và nâng cao năng lực, trình độ, chuyên môn của nhân viên CTXH tại địa phương. Chất lượng đội ngũ nhân viên CTXH có ảnh hưởng trực tiếp đến những trẻ em, gia đình trẻ em cần sự trợ giúp, vì thế việc đảm bảo chất lượng của nhân viên CTXH có ý nghĩa rất quan trọng.

5. Kết luận

Nghiên cứu cho thấy có những hoạt động CTXH với mục đích phòng ngừa xâm hại tình dục đối với trẻ em trên địa bàn quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Các hoạt động được triển khai đồng bộ, với tần suất chủ yếu là thường xuyên. Tuy nhiên, hiệu quả của các hoạt động này mới chỉ dừng lại ở mức độ hiệu quả và ít hiệu quả. Các hoạt động CTXH này cũng chưa tạo sự chuyển biến trên địa bàn. Trên cơ sở thực trạng

hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, nhóm nghiên cứu đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động CTXH phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em trên địa bàn quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Nhóm nghiên cứu tập trung vào 4 nhóm giải pháp chính: nhóm giải pháp về trình độ, kỹ năng chuyên môn của nhân viên CTXH; giải pháp về nhận thức của cộng đồng; giải pháp về kinh

phí và giải pháp về cơ chế quản lý của địa phương. Đây là những yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất tới hiệu quả hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục với trẻ em tại địa bàn quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Mặc dù đưa ra từng nhóm giải pháp nhưng để nâng cao hiệu quả hoạt động CTXH trong phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em, chúng ta cần thực hiện những giải pháp trên một cách đồng bộ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Austrian Aids & World Vision. (2014). *Phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ em – hướng dẫn thảo luận với cha mẹ và người chăm sóc trẻ*. Tầm nhìn thế giới Việt Nam.
- Bộ Lao động và thương binh, xã hội. (2017). *Bảo vệ chăm sóc trẻ em: Cần chung tay cả cộng đồng*. <http://www.molisa.gov.vn/vi/Pages/chitiettin.aspx?IDNews=26233>
- Đào, N.T. (2014). *Phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em và vai trò của công tác xã hội*.
- Hans, Z., Katharian, A. F. & Jorg, M. F. (2014). Prevention of sexual abuse: improved information is crucial.
- Hải, N.T. (2020). *Giáo trình Nhập môn công tác xã hội*. NXB Lao động Xã hội.
- Hoan, N.D. (2022). *Nghiên cứu luận cứ, đề xuất mô hình phối hợp liên ngành trong giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em*.
- Hoa, N.T.K. (2013). *Giáo trình CTXH trong phòng, chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới*. NXB Lao động, Hà Nội.
- Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam. (2011). *Kỷ yếu Hội thảo tổng kết dự án NNBY*. NXB Phụ nữ, Hà Nội
- Hương, N.T.M., Trang, N.T. (2020). *Nhận thức của học sinh về xâm hại tình dục trẻ em qua mạng và một số giải pháp phòng ngừa (Nghiên cứu trường hợp tại một số trường Trung học cơ sở thành phố Hà Nội)*.
- Hương, T.M. (2020). *Nghiên cứu luận cứ, đề xuất mô hình phối hợp liên ngành trong giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em*.
- Kathryn, S. (2011). *Child – sexual – abuse – ten – ways – protect – your – kids*.
- Lợi, V.M., Huy, T.V. & Minh, N.H. (1999). *Nghiên cứu bạo lực gia đình trên cơ sở giới*. NXB Hà Nội.
- Liên, N.T.T. (2018). *Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục tại Trung tâm tư vấn dịch vụ truyền thông*.
- Liên hợp quốc. (1990). *Công ước quốc tế về Quyền trẻ em*.
- Luật, N.T. (2018). *Xâm hại tình dục trẻ em – Thực trạng và giải pháp*. *Tạp chí Tòa án nhân dân*.
- Mai, L.T.P và cộng sự. (2009). *Nghiên cứu Ngăn chặn bạo hành trong gia đình: Phổ biến tài liệu hướng dẫn tư vấn chống bạo hành cho các cộng đồng ở nông thôn*. NXB Hà Nội.
- Nga, T.T. (2018). *Công tác xã hội nhóm trong phòng ngừa trẻ em có nguy cơ bị xâm hại tình dục*.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2016). *Luật trẻ em số 102/2016/QH13, ngày 5/4/2016 của Quốc hội, hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2017*.
- Tuyền, N.N.K. (2019). *Nhận thức về xâm hại tình dục trẻ em của học sinh trung học cơ sở trên địa bàn quận Bình Tân*.
- Walsh, K., Brandon, L., & Chirio, L. (2012). Mother-child communication about sexual abuse prevention. *Journal of child sexual abuse*, 21, 399.
- WHO. (2014). *Child abuse and neglect by parents and other caregivers*. World Report On Violence And Health.